

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày 26 - 02 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Uyên Như – Nghề nghiệp: Phó Trưởng Phòng giáo dục và đào tạo huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Ông Lê Văn Vũ – Nghề nghiệp: Bí thư Đoàn xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thiên Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn L, sinh ngày 07/02/2006 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi thường trú: Bản C, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Vân kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn K, S năm 1984 và bà Hồ Thị K, S năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2024, tạm giam từ ngày 29/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị cho đến nay; Có mặt.

2. Hồ Văn S, sinh ngày 01/5/2008 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi, 04 tháng, 19 ngày) tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi thường trú: Bản C, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Vân kiều; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn C, S năm 1967 và bà Hồ Thị Căn Đ, S năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2024, tạm giam từ ngày 30/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị cho đến nay; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L: Bà Lê Thị P – Trợ giúp viên pháp

lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn S:* Ông Nguyễn Lương C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Văn S:* Bà Hồ Thị Căn Đ, S năm 1970; Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (là mẹ của bị cáo Hồ Văn S); Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Hồ Văn K, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Hồ Văn C, sinh năm 2003; Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

+ *Người phiên dịch:* Ông Hồ Quốc P, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2024, trong lúc đi chơi cùng nhau thì Hồ Văn L rủ Hồ Văn S đến nhà bà Hoàng Thị Y ở thôn Tân Sơn, xã Tân Lập để lấy tiền công của L làm thuê tại đây rồi đi Lào mua ma túy sử dụng thì S đồng ý. Sau đó cả hai đi bộ về nhà L để lấy xe mô tô, trên đường đi gặp Hồ Văn C nên rủ C đi cùng. Khi đến nhà bà Yén, L vào gặp bà Yén lấy 2.000.000 đồng tiền công L làm thuê tại đây rồi cùng S và C đi đến quán Bida gần đó để lấy xe mô tô cho Hồ Đình Ban, S năm 2007, trú tại bản Cồn, xã Tân Lập (trước đó Ban đã cầm cố xe mô tô của mình ở đây và nhờ Hồ Văn S, Hồ Văn L chuộc lại xe cho Ban). Sau đó S điều khiển xe mô tô đưa đến cho Ban, còn L và C đứng đợi, lúc này C rủ L đi Lào mua ma túy sử dụng thì L đồng ý và nói mình chỉ còn 200.000 đồng. Một lúc sau Hồ Văn S quay lại gặp L và C rồi cả ba cùng nhau đi Lào mua ma túy sử dụng, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74AH- 020.11 chở S đi trước, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-272.09 đi phía sau. Khi sang đến đất Lào, L nói C đứng chờ ở bên đường còn L tiếp tục chở S đến một ngôi nhà không rõ địa chỉ, dừng xe trước cổng để S vào hỏi mua ma túy. S đi vào gặp một người đàn ông lạ mặt hỏi mua một gói ma túy khoảng 200 viên thì người này báo giá 1.000.000 đồng. S quay ra nói với L và nhận số tiền 1.000.000 đồng từ L để vào mua ma túy. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đưa cho S một gói ma túy bên ngoài quấn bằng lớp nilon màu đen, S nhận nhưng không mở ra kiểm đếm bao nhiêu viên và lên xe để L chở về chỗ C đang đứng đợi. Khi gặp nhau, S nói cho C biết là đã mua được ma túy nhưng không nói rõ mua bao nhiêu viên, nghe vậy C rủ sử dụng ma túy rồi về thì L và S đồng ý. Do trời mưa nên C dẫn L, S vào một ngôi nhà gần đó để sử dụng ma túy; khi vào trong nhà L, S, C gặp 03 người đàn ông không quen biết, tại đây Hồ Văn S lấy từ gói ma túy mới mua ra khoảng 20 viên để sử dụng, số ma túy còn lại S cất giấu trong túi quần. Sau khi sử dụng ma túy

xong, L và S cất giấu số ma túy còn lại để đem về Việt Nam sử dụng nhưng không nói với C và C cũng không biết việc này. C điều khiển xe mô tô của mình còn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74AH- 020.11 chở S theo đường củ về Việt Nam, trên đường về S gỡ mảnh nilon màu đen bên ngoài gói ma túy vứt đi, thấy bên trong là một túi nilon màu xanh chứa các viên ma túy nên S dùng chiếc khẩu trang màu đen gói túi ma túy đó lại cầm ở tay phải của mình.

Vào lúc 15 giờ 05 phút cùng ngày, Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành tuần tra đầu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn, khi đến khu vực giao nhau giữa đường đất xuống bờ sông Sê Pôn với đường bê tông liên thôn thuộc thôn Nai Cửu, xã Tân Thành, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thì phát hiện Hồ Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74AH- 020.11 chở Hồ Văn S theo hướng từ bờ sông Sê Pôn đi lên có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Thấy vậy, Hồ Văn S ngồi sau thả 01 gói màu đen đang cầm ở tay phải xuống bãi cỏ bên phải đường theo hướng di chuyển, xe mô tô bị ngã nghiêng xuống nền đường. Lực lượng chức năng yêu cầu nhặt gói màu đen lên kiểm tra thì S bỏ lại đôi dép đang mang ở chân (loại dép da, quai ngang màu đen, nâu, đế bằng cao su màu đen, trên bề mặt dép có in dòng chữ LADA 241 FASHION 40) rồi bỏ chạy, tổ công tác tổ chức truy đuổi nhưng không có kết quả. Lúc này Hồ Văn C cùng vừa đi đến, nhìn thấy thế nên đã điều khiển xe mô tô của mình rời khỏi hiện trường.

Tiến hành kiểm tra gói màu đen mà S vừa thả xuống bên đường, phát hiện cụ thể như sau: Bên ngoài là 01 cái khẩu trang màu đen được quấn cổ định lại thành một gói, bên trong có 01 túi ni lông màu xanh loại túi Zip, kích thước 6,5cm x 09cm chứa các viên nén hình trụ tròn, màu hồng và 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh. Hồ Văn L khai nhận các viên nén nói trên là ma túy tổng hợp của L và Hồ Văn S vừa mua ở Lào, cất giấu để đưa về Việt Nam nhằm mục đích sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Văn L, tạm giữ toàn bộ số viên nén nói trên (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTL) và các đồ vật, tài liệu có liên quan.

Ngày 24/9/2024, Hồ Văn S đến Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo đầu thú về hành vi phạm tội của mình và khai nhận toàn bộ sự việc như trên.

Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Các viên nén hình trụ tròn màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTL gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 15,66 gam. 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTL gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 0,07 gam. Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi đến giám định.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra đã tạm giữ và xử lý vật chứng:

- Các viên nén màu hồng, hình trụ tròn và 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh; sau giám định được niêm phong trong 01 túi giấy, ký hiệu mã số MT26, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 01 cái khẩu trang cá nhân màu đen; 01 túi nylon loại túi Zip, kích thước 6,5 x 09 cm, màu xanh, đều đã qua sử dụng; sau giám định niêm phong trong 01 túi niêm phong ký hiệu mã số BGKL1045, bên ngoài có chữ ký những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 02 que thử nhanh chất ma túy (đối với Hồ Văn L và Hồ Văn S).

- Đã tạm giữ và trả lại cho ông Hồ Văn Khun, S năm 1984, trú tại bản Cồn, xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner X 150, màu đen - trắng, biển kiểm soát 74AH-020.11, số khung RLHKC4402PY013698, số máy KC34E5123094; đã qua sử dụng.

- Đã tạm giữ và trả lại cho Hồ Văn L số tiền 400.000 đồng.

- Đã tạm giữ và trả lại cho Hồ Văn S 01 đôi dép da, quai ngang màu đen, nâu, đế bằng cao su màu đen, trên bề mặt dép có in dòng chữ LADA 241 FASHION 40, đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSHH ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2024.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn S từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/9/2024.

- Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 túi giấy, ký hiệu mã số MT26, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia

niêm phong và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 cái khẩu trang cá nhân màu đen; 01 túi nylon loại túi Zip, kích thước 6,5 x 09 cm, màu xanh, đều đã qua sử dụng là vật không có giá trị (Sau giám định niêm phong trong 01 túi niêm phong ký hiệu mã số BGKL1045, bên ngoài có chữ ký những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị) và 02 que thử nhanh chất ma túy nhãn hiệu Drug Test đối với Hồ Văn L và Hồ Văn S.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn S trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn S từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Hồ Văn L, Hồ Văn S thừa nhận hành vi phạm tội như Viên kiểm sát truy tố và xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố:

Lời khai của các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn S tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Ngày 20/9/2024, tại đoạn đường đất thuộc thôn Nại Cừ, xã Tân Thành, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, lực lượng chức năng phát hiện Hồ Văn L và Hồ Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện, Hồ Văn S bỏ chạy còn Hồ Văn L bị bắt quả tang. Ngày 24/9/2024, Hồ Văn S đến Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo đầu thú và khai báo về hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy cùng với Hồ Văn L. Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Các viên nén hình trụ tròn màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTL gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 15,66 gam, 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTL gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 0,07 gam. Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi đến giám định. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “...Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam...”; Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Hồ Văn C: Ngày 20/9/2024 cùng với L, S sang Lào mua ma túy để sử dụng nhưng C không góp tiền vào việc mua ma túy, không thực hiện hành vi mua ma túy, không biết việc L và S tàng trữ ma túy để đưa về Việt Nam sử dụng nên không có căn cứ xác định Hồ Văn C là đồng phạm trong vụ án.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hồ Văn L khởi xướng rủ rê, xúi dục bị cáo Hồ Văn S là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội Hồ Văn S đã đến Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/9/2024, bị cáo S 16 tuổi, 04 tháng, 19 ngày nên được áp dụng quy định xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự

Xét vai trò của các bị cáo: Các bị cáo cố ý cùng thực hiện một tội phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo L khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy, rủ rê bị cáo S là người chưa thành niên phạm tội; bị cáo S là người trực tiếp mua ma túy nên cần xử phạt bị cáo L mức án cao hơn bị cáo S là thỏa đáng và căn cứ khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đã tạm giữ và trả lại cho: Ông Hồ Văn Khun, S năm 1984, trú tại bản Cồn, xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winner X 150, màu đen - trắng, biển kiểm soát 74AH-020.11, số khung RLHKC4402PY013698, số máy KC34E5123094, đã qua sử dụng; cho bị cáo Hồ Văn L số tiền 400.000 đồng; cho bị cáo Hồ Văn S 01 đôi dép da, quai ngang màu đen, nâu, đế bằng cao su màu đen, trên bề mặt dép có in dòng chữ LADA 241 FASHION 40, đã qua sử dụng. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật.

- Số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong ký hiệu MT26, bên trong có các viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine khối lượng 12,31 gam, bên ngoài có chữ ký họ và tên những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (Theo bản kết luận giám định số: 1044/KL-KTHS, ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị) là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu BGKL1045, bên trong có một cái khẩu trang cá nhân màu đen, không xác định kích thước, đã qua sử dụng, hai dây đeo không còn nguyên vẹn, 01 túi nilon loại túi Zip kích thước 6,5cm x 09cm, màu xanh, đã qua sử dụng, bên ngoài có chữ ký họ và tên những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (Theo bản kết luận giám định số: 1045/KL-KTHS, ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị) và 02 que test thử nhanh chất ma túy nhãn hiệu Drug Test là vật không có giá trị. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác:

- Đối với người đã bán ma túy cho L và S, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý theo quy định.

- Đối với ông Hồ Văn Khun cho bị cáo L mượn xe mô tô biển kiểm soát 74AH-020.11 nhưng ông Khun không biết bị cáo L sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2024.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Văn S 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi niêm phong ký hiệu MT26, bên trong có các viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine khối lượng 12,31gam và chất bột màu hồng là ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có khối lượng 3,17gam, bên ngoài có chữ ký họ và tên những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (Theo bản kết luận giám định số: 1044/KL-KTHS, ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị); 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu BGKL1045, bên trong có một cái khẩu trang cá nhân màu đen, không xác định kích thước, đã qua sử dụng, hai dây đeo không còn nguyên vẹn; 01 túi nilon loại túi Zip kích thước 6,5cm x 09cm, màu xanh, đã qua sử dụng, bên ngoài có chữ ký họ và tên những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (Theo bản kết luận giám định số: 1045/KL-KTHS, ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị) và 02 que test thử nhanh chất ma túy nhãn hiệu Drug Test.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo; người đại diện hợp pháp; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

Nguyễn Ngọc Huy